

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 2958/UBND-TH
V/v báo cáo tình hình
giải ngân kế hoạch vốn đầu
tư công tháng 6 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 7 năm 2020

Kính gửi:

- Bộ Tài chính (Vụ Đầu tư);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước.

Thực hiện Công văn số 5971/BTC-ĐT ngày 20/5/2020 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công tháng 6 năm 2020 như sau:

I. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công:

1. Kế hoạch vốn năm 2020: Tổng kế hoạch vốn giao đầu năm 4.914.678 triệu đồng; đã giải ngân đến 31/5/2020 là 1.004.924 triệu đồng, đạt 20,4% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 30/6/2020 là 1.965.111 triệu đồng, đạt 40% kế hoạch vốn; cụ thể từng nguồn vốn:

a) Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: Tổng kế hoạch ngân sách trung ương giao năm 2020 là 1.838.728 triệu đồng; đã giải ngân đến 30/5/2020 là 384.117 triệu đồng, đạt 20,8% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 30/6/2020 là 734.731 triệu đồng, đạt 40% kế hoạch.

b) Nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSDP: Tổng kế hoạch vốn giao là 3.075.950 triệu đồng; đã giải ngân đến ngày 30/5/2020 là 620.807 triệu đồng, đạt 20,2% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 30/6/2020 là 1.230.380 triệu đồng, đạt 40% kế hoạch.

3. Nguồn vốn năm 2019 kéo dài: Tổng kế hoạch vốn kéo dài năm 2019 sang năm 2020 là 728.461 triệu đồng, đã giải ngân đến ngày 30/5/2020 là 100.810 triệu đồng, đạt 13,8% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 30/6/2020 là 325.322 triệu đồng, đạt 44,7% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục kèm theo).

II. Nhận xét, đánh giá và nhiệm vụ, giải pháp

1. Nhận xét và đánh giá chung: Ngay từ đầu năm, thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương; trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương, Kết luận và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa



phương năm 2020; đồng thời đã tập trung chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, cụ thể gồm các Công văn: số 642/UBND-TH ngày 20/02/2020; số 1237/UBND-TH ngày 25/3/2020, số 2217/UBND-TH ngày 18/5/2020, số 2285/UBND-KT ngày 21/5/2020. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân trong 5 tháng đầu năm 2020 là thấp, chưa đạt kế hoạch, nhiều dự án tiến độ thực hiện còn chậm chưa đạt yêu cầu; theo đó trong thời gian tới cần có giải pháp quyết liệt, khắc phục.

2. Về nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới: Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 622/TTr-TTg-KTTH ngày 26/5/2020 về tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành Công văn chỉ đạo số 2628/UBND-TH ngày 10/6/2020, với một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Xác định việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2020, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện cao nhất các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2020 trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, tháo gỡ kịp thời các rào cản, khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đến 31/01/2021 giải ngân hoàn thành 100% kế hoạch vốn giao (kể cả số vốn các năm trước được chuyển nguồn sang). Lập kế hoạch giải ngân cụ thể, chi tiết (tuần, tháng, quý) theo từng dự án làm cơ sở triển khai thực hiện, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án hoàn thành chào mừng Đại hội Đảng bộ lần thứ XX.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của công chức và đạo đức công vụ; tăng cường công tác phối hợp, theo dõi, kiểm tra, thanh tra và thực hiện kế hoạch được giao.

- Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2020, theo hướng giảm vốn các dự án có tiến độ thực hiện và giải ngân chậm để bổ sung cho các dự án cần vốn để đẩy nhanh tiến độ dự án, làm tăng hiệu quả sử dụng vốn NSNN.

- Đến ngày 30/9/2020, các chủ đầu tư, các địa phương phải đảm bảo giải ngân đạt tối thiểu 60% kế hoạch vốn ngân sách trung ương được giao, đơn vị nào không đảm bảo tiến độ thực hiện và giải ngân theo kế hoạch trên, bị Trung ương điều chỉnh giảm vốn thì đơn vị đó chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, THbha245.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bình

BÁO CÁO TỈNH HÀ NỘI HƯỚC HIỆN, THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG THÁNG 6 NĂM 2020
(Kèm theo Công văn số 295/QUBND-TH ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch vốn			Lũy kế số vốn đã giải ngân từ năm 31/5/2020			Lũy kế ước giải ngân từ năm đến 30/6/2020		
		Kế hoạch năm 2020			Trong đó			Trong đó		
		Tổng số vốn kéo dài	Kế hoạch KH vốn Thủ tướng giao	Kế hoạch KH vốn địa phương giao	Tổng số toán vốn kéo dài	Thanh toán KH vốn năm 2020	Tổng số toán vốn kéo dài	Thanh toán vốn kéo dài năm	Thanh toán vốn kéo dài năm	Thanh toán KH vốn năm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
A	Tổng số	5.643.139	728.461	4.914.678	5.887.339	1.105.734	100.810	1.004.924	2.290.433	325.322
A	Vốn NSNN	5.643.139	728.461	4.914.678	5.887.339	1.105.734	100.810	1.004.924	2.290.433	325.322
I	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	3.482.005	406.055	3.075.950	4.048.611	664.449	43.642	620.807	1.413.104	182.724
II	Vốn ngân sách trung ương	2.161.134	322.406	1.838.728	1.838.728	441.285	57.168	384.117	877.329	142.598
I	Chương trình mục tiêu quốc gia	894.368	80.816	813.552	813.552	317.269	27.816	289.453	451.089	46.082
a	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	426.988	48.156	378.832	378.832	95.754	16.304	79.450	178.018	26.486
b	Vốn trong nước	368.435	48.156	320.279	320.279	77.648	16.304	61.344	154.057	26.486
b	Vốn nước ngoài	58.553		58.553	58.553	18.106		18.106	23.961	0
b	Chương trình MTQG nông thôn mới	467.380	32.660	434.720	434.720	221.515	11.512	210.003	273.071	19.596
b	Vốn trong nước	317.380	32.660	284.720	284.720	188.940	11.512	177.428	225.496	19.596
b	Vốn nước ngoài	150.000		150.000	150.000	32.575		32.575	47.575	0
2	Vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu	707.298	64.169	643.129	643.129	72.231	11.818	60.413	289.353	32.085
a	Vốn chương trình mục tiêu	707.298	64.169	643.129	643.129	72.231	11.818	60.413	289.353	32.085
b	Vốn trái phiếu chính phủ	0		0		0		0	0	0
3	Vốn nước ngoài	406.713	24.666	382.047	382.047	35.113	862	34.251	75.785	3.329
a	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước	118.494	2.317	116.177	116.177	34.251		34.251	46.101	232
b	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi	288.219	22.349	265.870	265.870	862	862		29.684	3.097
4	Vốn trung ương bổ sung ngoài kế hoạch được giao	152.755	152.755			16.672	16.672		61.102	61.102
B	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các CQNN, đơn vị SNCL dành để đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có)	0				0			0	

